

Số: 286/BC/SĐ2-KTe

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

PHẦN I:

THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2021, hoạt động SXKD của Công ty CP Sông Đà 2 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới, trong nước bị ảnh hưởng bởi tác động của dịch bệnh Covid-19, nên các hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng rất lớn, công tác tiếp thị đầu thầu, công tác đầu tư, công tác thi công các công trình của Công ty hầu hết bị dừng lại trong 6 tháng giữa năm 2021 do dân cách xã hội.

Khắc phục những khó khăn, Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV toàn Công ty đã nỗ lực, cố gắng tìm các giải pháp như: Tăng cường công tác tiếp thị, đầu thầu tìm kiếm việc làm; Quản lý chi phí; Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án; Tập trung công tác thu vốn; Tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản xuất, giảm chi phí tài chính; Đào tạo, tuyển dụng bổ sung cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát nội bộ... đã đạt được một số kết quả như sau:

II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2021

ĐVT: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2021						
			KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			TỶ LỆ (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	393.000	269.971	123.000	274.300	197.920	76.357	70%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	250.971	175.971	75.000	107.004	83.746	23.257	43%
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	45.000		45.000	48.632		48.632	108%
3	Kinh doanh BĐS	Trđ	93.000	93.000	0	109.541	109.541		118%
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	4.000	1.000	3.000	9.100	4.633	4.468	228%
II	Doanh thu bán hàng	Trđ	416.100	258.465	157.635	221.377	152.685	68.692	53%



TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2021						
			KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			TỶ LỆ (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất
III	Tiền về tài khoản	Trđ	442.000	241.000	201.000	299.848	190.000	109.848	68%
IV	Lợi nhuận TT	Trđ	14.300	14.300		16.028	14.766	1.262	112%
V	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ	57.500	38.700	18.800	23.433	9.971	13.462	41%
VI	ĐẦU TƯ	Trđ	85.000	85.000	0	48.584	48.584	0	57%

- Năm 2021 thực hiện các chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch đề ra, ngoài những yếu tố việc làm còn bị ảnh hưởng không nhỏ của dịch bệnh covid19. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao, tiết giảm tối đa các chi phí Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận.

III. THỰC HIỆN MỘT SỐ MẶT QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Năm 2021, Công ty tiếp tục tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm, lựa chọn các Chủ đầu tư, các dự án công trình phù hợp với năng lực của Công ty, lập biện pháp thi công hợp lý, tính toán giá thành xây dựng và giá chào thầu phù hợp, tổ chức thi công đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng.... Năm 2021 Công ty tham gia chào thầu một số công trình và đã trúng thầu, được giao thầu với giá trị là: **140,25** tỷ đồng/ KH **200** tỷ đồng:

ĐVT: Tỷ đồng.

TT	Dự án, công trình	Giá trị gói thầu	Ghi chú
	Tổng giá trị các gói thầu	140,25	
I	Công ty mẹ - Sông Đà 2	138,49	
1	Thi công Phần móng 196 căn Lô F Khu ĐTM Dương Nội	44,85	
2	Thi công 04 căn LK + 04 căn BT An phú Shopvillas	7,52	
3	Thi công 04 căn BT Khu ĐTM Phùng Khoang	6,78	
4	Thi công 04 căn BT Khu ĐTM Phùng Khoang mới	5,2	
5	Thi công HTKT KĐT Bảo Ninh 1 (Quảng Bình)	46,14	
6	Công trình HTKT Mỹ Trung - Nam Định	28	
II	Công ty con - Sông Đà 2 E&C	1,76	
1	Công trình kê tuyến 3 Hòa Bình	1,76	

2. Công tác quản lý tiến độ, chất lượng và an toàn lao động, VSMT:

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị thi công tập trung nguồn lực thực hiện thi công công trình đảm bảo an toàn - Chất lượng - Tiến độ và hiệu quả theo đúng Hợp đồng và các thỏa thuận đã ký kết với Chủ đầu tư và Nhà thầu chính.

- Thực hiện công tác lập, duyệt hồ sơ và biện pháp thi công của tất cả các công trình

trước khi triển khai thi công, trong đó đề ra các biện pháp để đảm bảo chất lượng, tiến độ cũng như an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó cũng có những công trình bị chậm tiến độ do ảnh hưởng của dịch Covid19, công trình phải dừng thi công theo quy định của các cấp chính quyền địa phương, các bộ ngành và của Chính phủ.

- Thực hiện việc lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng đầy đủ, kịp thời phục vụ cho công tác nghiệm thu, thanh quyết toán.

- Triển khai việc huấn luyện công tác an toàn, vệ sinh lao động đến từng CBCNV, Tổ, Đội sản xuất và đơn vị trực thuộc trên các công trường; Thực hiện trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động cho CBCNV trong toàn Công ty; Cán bộ và công nhân trên các công trường đều được học tập và huấn luyện công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Tổ chức việc huấn luyện an toàn trong công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, hưởng ứng tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ, thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh nơi ăn ở của CBCNV trên các công trường thi công.

3. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời đảm bảo phục vụ thi công các công trình.

- Công tác bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư phụ tùng: Được kiểm soát chặt chẽ và đáp ứng kịp thời đúng quy định.

- Thành lập Đội quản lý cơ giới, tích cực tìm kiếm đối tác cho thuê xe máy thiết bị, khai thác năng lực xe máy thiết bị

4. Công tác Kinh tế:

- Xây dựng và giao kế hoạch SXKD, thu vốn, tài chính, chi phí quản lý cho các Đơn vị trực thuộc kịp thời, phù hợp với năng lực và tình hình thực tế của từng đơn vị. Định kỳ, tổ chức họp kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch đã đề ra và có các biện pháp điều chỉnh kịp thời.

- Lập các báo cáo theo quy định kịp thời phục vụ công tác quản lý và điều hành của Công ty;

- Thực hiện xây dựng dự toán chi phí và ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị trực thuộc để thi công khi Công ty nhận thầu thi công các công trình.

- Công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế: Đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và quy chế phân cấp quản lý và thực hiện Hợp đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt;

- Chủ động làm việc với Chủ đầu tư về các giá trị khối lượng nghiệm thu, phát sinh, khối lượng tăng giảm, giá trị bù giá, phụ lục hợp đồng và giá trị quyết toán công trình, đảm bảo giá trị nghiệm thu, thanh quyết toán đúng và đủ.

- Các công trình, dự án đang thi công Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, bộ phận nghiệp vụ lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán kịp thời khi đủ điều kiện theo điều khoản hợp đồng với Chủ đầu tư, Nhà thầu chính.

5. Công tác tài chính, tín dụng, thu vốn:

- Sử dụng quỹ tiền mặt tại Công ty được thực hiện theo quy định về quản lý thu, chi tiền tại quỹ.

- Công ty đã chủ động làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư của Công ty. Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn ưu đãi với lãi suất thấp, hợp lý.

- Cân đối nguồn vốn thanh toán các khoản nợ vay Ngân hàng đến hạn kịp thời, không có khoản dư nợ quá hạn.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm điểm công tác thu vốn tại các công trình, phân giao cụ thể nhiệm vụ của từng lãnh đạo, Phòng ban Công ty đối với từng công trình cụ thể. Nghiên cứu đề xuất các phương án để thu hồi các khoản công nợ khó đòi.

- Rà soát, phân loại và đánh giá đề xuất xử lý các khoản công nợ lâu năm khó có khả năng thu hồi.

- Thực hiện kê khai nộp thuế và các khoản nộp ngân sách đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện công bố thông tin và minh bạch tài chính theo quy định hiện hành.

- Tổ chức công tác kiểm tra các đơn vị trực thuộc tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

6. Công tác đầu tư

a, Dự án khu đô thị hồ Xương Rồng:

- Hoàn thành thủ tục gia hạn tiến độ thực hiện dự án vào 31/12/2022;

- Lập, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch quỹ đất TĐC theo quy định và yêu cầu của Thanh tra Chính phủ;

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý về giao đất đợt 14 và cấp GCN quyền sử dụng đất đợt 13 đảm bảo theo kế hoạch;

- Triển khai thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án.

b, Dự án Khu dân cư phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình:

- Giải quyết các thủ tục pháp lý để kết thúc thực hiện dự án theo hiện trạng, phân quỹ đất không giải phóng được mặt bằng bàn giao cho địa phương;

- Thực hiện công tác kiểm toán để quyết toán dự án;

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành của tỉnh Hòa Bình hoàn thành công tác kiểm toán của cơ quan Kiểm toán nhà nước liên quan đến dự án đầu tư;

c, Các dự án trong giai đoạn khảo sát, nghiên cứu cơ hội đầu tư:

- Dự án Khu dân cư tại phường Quảng Thọ, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa: Cơ bản hoàn thành công tác khảo sát cơ hội đầu tư, chuẩn bị hồ sơ để dự thầu sơ tuyển với các đơn vị trong liên danh.

- Dự án tại cửa ngõ phía đông Tp KonTum, tỉnh KonTum: Cơ bản hoàn thành công tác khảo sát cơ hội đầu tư, phối hợp với nhà đầu tư liên danh để đề xuất tài trợ công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trình cấp có thẩm quyền chấp thuận.

7. Công tác thoái vốn:

- Công ty CP GSM (Giá trị 0,585 tỷ đồng): Công ty đang tìm kiếm các đối tác để

thực hiện thoái vốn theo quy định hiện hành, dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2022.

8. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Công ty đã thực hiện sắp xếp lại bộ máy quản lý các phòng ban Công ty, định biên lại cán bộ gián tiếp phù hợp với tình hình hiện nay của Công ty.
- Bổ nhiệm 01 Phó tổng giám đốc phụ trách công tác kỹ thuật, an toàn.
- Thành lập Đội quản lý cơ giới nhằm quản lý khai thác xe máy thiết bị.
- Sắp xếp văn phòng làm việc chung để thuận tiện trong việc trao đổi công việc giữa các phòng nghiệm vụ, khai thác kinh doanh cho thuê mặt bằng tầng 1.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI CHÍNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Mặc dù năm 2021 Công ty đã tập trung mọi nguồn lực và tìm các giải pháp để đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm với mục tiêu đạt được hiệu quả cao nhưng kết quả chưa đạt được theo kỳ vọng do:

- Năng lực cạnh tranh của đơn vị còn hạn chế;
- Sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân về đơn giá các gói thầu xây lắp;
- Lực lượng làm công tác đấu thầu không ổn định.

2. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động:

- 03/08 công trình chậm tiến độ, chất lượng thi công chưa đảm bảo vẫn còn phải sửa chữa, bảo hành.

- Công tác kiểm soát, rà soát hồ sơ kỹ thuật phục vụ công tác nghiệm thu, thanh toán từ đầu công trình đến khi kết thúc chưa được thực hiện một cách có hệ thống dẫn đến gặp nhiều vướng mắc ở các giai đoạn kết thúc thi công. Chưa lường trước và đưa ra các phương án xử lý, cảnh báo, các số liệu báo cáo còn chậm, chưa chính xác.

- Một số công trình đã thi công xong nhưng công tác quyết toán chậm, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc còn thiếu và yếu.

3. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Xe máy thiết bị cũ, chưa cần dùng, sau khi thi công xong không được kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời để đưa và sản xuất thi công khi có công việc mới.

- Chưa khai thác được hết năng lực thiết bị của công ty như: Dây chuyền thiết bị làm đường; Thiết bị thi công nhà cao tầng (Công ty mẹ).

4. Công tác Kinh tế:

- Tại một số công trình thi công xong, chưa tiến hành quyết toán theo hợp đồng giao khoán kịp thời.

- Công tác nghiệm thu dở dang vẫn còn tồn tại nhiều vướng mắc chưa được giải quyết và chưa tìm được các biện pháp thực hiện.

- Chất lượng chào giá các dự án, công trình tham gia đấu thầu chưa phù hợp với

thực tế và đáp ứng yêu cầu.

5. Công tác thu hồi công nợ:

Công tác thu hồi công nợ đến hạn chậm, còn tồn đọng một số công nợ khó đòi như:

- Thủy điện Xekaman 1: Giá trị công nợ công trình Xelaman1 là 58 tỷ đồng, do Chủ đầu tư chưa có vốn để thanh toán cho đơn vị. Chủ đầu tư đã thống nhất với TCT thanh toán công nợ sau khi hoàn thành công tác quyết toán.

- Công trình Thủy điện Bản Vẽ:

+ Giá trị công nợ là 13,797 tỷ đồng, do các vướng mắc quyết toán giá trị giảm trừ chế độ tại công trình.

+ Giá trị giảm trừ ban đầu CĐT đưa ra là 21,8 tỷ, sau khi làm việc đã thống nhất giá trị giảm trừ 13,9 tỷ đồng. Hiện tại TCT chưa ký quyết toán với CĐT do một số đơn vị trong tổng thầu chưa thống nhất giá trị giảm trừ.

- Công trình Thủy điện Hà Tây: Giá trị công nợ là 25,985 tỷ đồng, Công ty đã nhiều lần làm việc với CĐT, việc thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn do Chủ đầu tư chưa bố trí được nguồn vốn.

- Công trình khu đô thị Vườn Cam: Giá trị công nợ là 18,56 tỷ đồng, công ty đang thực hiện quyết toán với Chủ đầu tư mới thực hiện hoàn thành được 05 hạng mục/18 hạng mục. Việc quyết toán gặp nhiều khó khăn do hồ sơ thiếu, thất lạc.

6. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Công tác tuyển dụng kỹ thuật, công nhân lái xe lái máy còn chậm, nên thiếu kỹ thuật lập hồ sơ nghiệm thu, quyết toán, không chủ động được lái xe lái máy phục vụ thi công.

- Việc thu hút cán bộ kỹ thuật, công nhân để gắn bó với đơn vị còn hạn chế.

PHẦN II:**NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022****I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2022**

ĐVT: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2021			KẾ HOẠCH NĂM 2022			TĂNG TRƯỞNG (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	274.300	197.920	76.357	300.000	214.000	86.000	9%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	107.004	83.746	23.257	173.771	111.000	62.771	62%
3	Sản xuất công nghiệp	Trđ	48.632	0	48.632	22.000	0	22.000	
4	Kinh doanh BĐS	Trđ	109.541	109.541	0	103.000	103.000	0	
5	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	9.100	4.633	4.468	1.229	0	1.229	
II	Doanh thu bán hàng	Trđ	221.377	152.685	68.692	348.000	215.000	133.000	57%
III	Tiền về tài khoản	Trđ	299.848	190.000	109.848	367.000	230.000	137.000	22%
IV	Lợi nhuận TT	Trđ	16.028	14.766	1.262	16.230	16.030	200	1%
V	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ	23.433	9.971	13.462	28.520	11.520	17.000	22%
VI	ĐẦU TƯ	Trđ	48.584	48.584	0	68.500	68.500	0	41%

Ghi chú: Giá trị khối lượng công việc đã có Hợp đồng thi công năm 2022 (Tổng giá trị là 79,2 tỷ đồng):

- + Thi công Hạ tầng kỹ thuật KĐT Hồ Xương Rồng : 36 tỷ đồng;
- + Các công trình Nam Cường : 11 tỷ đồng.
- + HTKT KĐT Bảo Ninh 1 (Quảng Bình) : 32,2 tỷ đồng.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2022:

1. Tập trung ưu tiên phát triển lĩnh vực đầu tư bất động sản nhà ở, du lịch, công nghiệp bằng việc liên danh, hợp tác với các doanh nghiệp khác đảm bảo phù hợp với tình hình tài chính của Công ty; trong đó:

- Hoàn thành việc tham gia sơ tuyển và đấu thầu dự án Khu dân cư tại phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; triển khai các bước thực hiện đầu tư theo quy định, hiện hành của Pháp luật.

- Hoàn thành công tác khảo sát, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư phía đông Tp KonTum, tỉnh KonTum.

- Khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư một số các dự án bất động sản về du lịch nghỉ dưỡng, cụm công nghiệp,...

2. Tập trung cao độ để hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và cơ bản hoàn thành các hạng mục hạ tầng kỹ thuật tại dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng, Tp Thái Nguyên; thực hiện bàn giao các hạng mục hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 của dự án cho địa phương quản lý; thực hiện các thủ tục pháp lý về giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh BĐS năm 2022.

3. Hoàn thành công tác kiểm toán, quyết toán dự án Khu dân cư phường Hữu Nghị Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo quy định.

4. Tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm các hợp đồng mới theo ngành nghề phù hợp của Công ty (Hạ tầng giao thông; Xây dựng dân dụng; Hạ tầng công nghiệp, khu đô thị...) đảm bảo việc làm và đời sống cho CBCNV trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

5. Triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và bảo vệ môi trường theo hợp đồng đã ký, đảm bảo hiệu quả công trình.

6. Hoàn thành công tác quyết toán xong các hợp đồng tại các công trình tồn đọng lâu năm như: Khu đô thị vườn Cam, ...

7. Tập trung công tác thu vốn, thu hồ công nợ tại các công trình đảm bảo vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

8. Nâng cao năng lực quản trị các mặt hoạt động của Công ty, đào tạo nâng cao lực lượng lao động hiện có, xây dựng cơ chế đãi ngộ người lao động để thu hút nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

9. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quy định phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2022:

1. Công tác Đấu thầu:

- Chủ động nắm bắt thông tin kịp thời, liên danh liên kết với các đối tác để đáp ứng yêu cầu về năng lực tham gia các gói thầu có giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Đặc biệt chú trọng các gói thầu đang tiếp thị đấu thầu, các gói thầu thi công hạ tầng giao thông, xây dựng dân dụng theo ngành nghề kinh doanh chính đã được định hướng.

- Nâng cao năng lực về nhân sự, biện pháp kỹ thuật, giá thành, máy móc thiết bị, chất lượng, tiến độ thi công để tạo sự tin tưởng từ các Chủ đầu tư.

- Xây dựng chiến lược bán hàng cụ thể, có chế độ chăm sóc khách hàng cũ, các khách hàng truyền thống, đồng thời cũng mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm các khách hàng mới ở các khu vực xa hơn trong công tác sản xuất, kinh doanh VLXD.

2. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động:

- Xây dựng biện pháp, kế hoạch thi công chi tiết và phải được Tư vấn giám sát, Chủ

đầu tư phê duyệt trước khi thi công để thực hiện đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng công trình.

- Kiểm tra tiến độ thi công các công trình và có phương án chỉ đạo đảm bảo tiến độ.
- Tập trung rà soát các hồ sơ quyết toán tại các công trình. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ khối lượng thi công, chất lượng vật liệu đầu vào ở các công trình, đơn vị.
- Tổ chức thi công theo đúng các quy trình, quy phạm, chất lượng công trình theo đúng TCVN và yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Tăng cường công tác kiểm tra an toàn lao động tại các công trường; Thực hiện nghiêm túc các biện pháp an toàn, tổ chức đào tạo cán bộ an toàn, huấn luyện an toàn cho người lao động

3. Công tác Quản lý xe máy thiết bị:

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời giữa các đơn vị đảm bảo phục vụ thi công các công trình.
- Thực hiện công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên để đảm bảo xe máy hoạt động tốt. Nâng cao chất lượng bảo quản và hiệu quả sử dụng xe máy. Đối với các thiết bị đã hết khấu hao, còn khả năng tái đầu tư sửa chữa với chi phí thấp sẽ giữ lại tiếp tục khai thác, đối với các thiết bị có chi phí sửa chữa lớn, không hiệu quả sẽ tiến hành thanh lý kịp thời để sử dụng nguồn vốn vào tái đầu tư.
- Tích cực, chủ động tìm kiếm đối tác để cho thuê xe máy thiết bị chưa có nhu cầu sử dụng.
- Sử dụng và khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có của Công ty.

4. Công tác Kinh tế - Kế hoạch:

- Lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 sát với tiến độ thi công của từng công trình.
- Quản lý chi phí có hiệu quả, tiết kiệm, lập dự toán giá thành để giao khoán cho các đơn vị kịp thời.
- Trong quá trình giao khoán thường xuyên kiểm tra và quyết toán định kỳ để có các giải pháp cụ thể khi công trình không đạt hiệu quả, thực hiện quyết toán kịp thời công trình khi kết thúc hợp đồng thi công.
- Tập trung công tác thu vốn, thu hồ công nợ, giải quyết các tồn tại vướng mắc trong công tác kinh tế và tài chính tại các công trình đã hoàn thành thi công từ lâu nhưng chưa quyết toán (Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Hà Tây, Công trình KBT Vườn Cam...) nhằm giảm giá trị dở dang, công nợ và chi phí tài chính cho đơn vị.

5. Công tác Tài chính:

- Lập và giao kế hoạch tài chính, khấu hao, chi phí quản lý, vốn lưu động, vốn đầu tư... năm 2022 cho các đơn vị.
- Lập kế hoạch và cân đối vốn theo hạn mức để đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty; thanh toán kịp thời các khoản công nợ đến hạn.
- Quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.



6. Công tác đầu tư:

- Nghiên cứu kỹ các cơ chế, chính sách; các quy định hiện hành của Pháp luật về đầu tư để có các giải pháp thực thi phù hợp.

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư với các tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm để tham gia đấu thầu các dự án Cụm công nghiệp, Khu đô thị tại các tỉnh Thanh hóa, Hòa Bình, Thái Nguyên,...

7. Công tác đào tạo, tuyển dụng, chế độ cho người lao động:

- rà soát, định biên lại lực lượng gián tiếp tại cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với yêu cầu SXKD.

- Tăng cường năng lực quản trị, điều hành cho cán bộ chủ chốt và năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc cho cán bộ, nhân viên nghiệp vụ bằng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn phù hợp với khả năng của Công ty.

- Có giải pháp cụ thể để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn từ các lãnh đạo quản lý cấp cao của Công ty đến các Chi nhánh, Xí nghiệp, đặc biệt là cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, đào tạo lại để nâng cao năng lực của nguồn nhân lực hiện có.

- Rà soát lại các quy chế, quy định không còn phù hợp để điều chỉnh bổ sung kịp thời.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Nơi nhận: 

- HĐQT (b/c);
- TCT Sông Đà-CTCP (b/c);
- Lưu: KTe, TCNS.



K/T TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Văn Hoàn